

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 744/TTTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 30 tháng 3 năm 2023

### **TỜ TRÌNH**

**Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện Văn bản số 38/HĐND ngày 20/02/2024 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về việc danh mục các Nghị quyết trình kỳ họp thứ 18 (chuyên đề) của HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8) với các nội dung sau:

#### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 và được điều chỉnh, bổ sung 07 lần tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10/12/2021, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 15/7/2022, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30/8/2022, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09/12/2022, Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023, Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 và Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 08/12/2023.

Tại thời điểm hiện tại, cần thiết ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8) với các lý do sau:

- Thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng theo Thông báo số 257-TB/TU ngày 02/02/2024 của Tỉnh Ủy Cao Bằng thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy lần thứ 93.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng và đã hết nhiệm vụ chi.



- Điều chỉnh giảm số vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 của nguồn ngân sách địa phương và nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh do số thu thực tế của nguồn ngân sách địa phương và nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh trong 03 năm 2021, 2022 và 2023 thấp hơn rất nhiều so với số kế hoạch đề ra.

- Bổ sung số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển sau khi rà soát từ số vốn đầu tư công năm 2021 và 2022 không thực hiện giải ngân (*sau khi hết thời hạn giải ngân*) thu hồi về ngân sách cấp tỉnh và từ nguồn kinh phí thu hồi, tồn dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương từ năm 2023 trở về trước chuyển sang chi đầu tư (*nội dung đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua: Thông báo số 261-TB/TU ngày 06/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 46 Ban Thường vụ Tỉnh ủy; số 266-TB/TU ngày 28/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích xây dựng Nghị quyết**

- Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng.

- Điều chỉnh phân vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND.

- Điều chỉnh phân vốn đã thực hiện phân bổ chi tiết tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND, Nghị quyết số 29/NQ-HĐND, Nghị quyết số 39/NQ-HĐND và Nghị quyết số 99/NQ-HĐND đối với các nguồn vốn: Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (tỉnh bố trí); Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất); Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh; Vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

### **2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện Văn bản số 38/HĐND ngày 20/02/2024 của HĐND tỉnh về việc danh mục các Nghị quyết trình kỳ họp thứ 18 (chuyên đề) của HĐND tỉnh



khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8).

Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8) đã được xin ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh, các đồng chí Ủy viên UBND tỉnh và chỉnh sửa, hoàn thiện phương án phân bổ theo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy,

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Dự thảo Nghị quyết gồm 04 điều**

- Điều 1. Nhất trí điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8).

- Điều 2. Các nội dung khác không điều chỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND, Nghị quyết số 29/NQ-HĐND, Nghị quyết số 39/NQ-HĐND và Nghị quyết số 99/NQ-HĐND.

- Điều 3. HĐND tỉnh giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo HĐND tỉnh theo quy định.

- Điều 4. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

##### **2. Nội dung cơ bản**

**2.1. Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND, cụ thể:**

Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng do:

- Điều chỉnh giảm 283.885,400 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất).

- Điều chỉnh giảm 810.971,159 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh.

- Điều chỉnh tăng 991.394 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.



*(Các nguồn vốn khác không thay đổi mức vốn so với mức vốn tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND).*

Sau khi điều chỉnh, tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng giảm từ 10.985.583 triệu đồng còn 10.882.120,441 triệu đồng. Trong đó:

- a. Vốn cân đối ngân sách địa phương: 5.478.900 triệu đồng, bao gồm:
  - Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 4.351.700 triệu đồng.
  - Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.000.000 triệu đồng.
  - Xổ số kiến thiết: 75.000 triệu đồng.
  - Bội chi ngân sách địa phương: 52.200 triệu đồng.
- b. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất): 3.149.602,600 triệu đồng.
- c. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 259.511,841 triệu đồng.
- d. Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác: 49.100 triệu đồng.
- e. Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ: 204.912 triệu đồng.
- g. Vốn dự phòng ngân sách Trung ương: 124.700 triệu đồng.
- h. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển: 1.615.394 triệu đồng.

*(Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo dự thảo Nghị quyết)*

**2.2. Điều chỉnh phần vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND, cụ thể như sau:**

- a. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất):  
Điều chỉnh giảm 205.603 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Sau điều chỉnh, số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm hết 205.603 triệu đồng, đảm bảo phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) giai đoạn 2021-2025.

*(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo dự thảo Nghị quyết)*

- b. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh:



Điều chỉnh giảm 64.742,776 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Sau điều chỉnh, số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm hết 64.742,776 triệu đồng, đảm bảo phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh giai đoạn 2021-2025.

*(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo dự thảo Nghị quyết)*

c. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển:

Điều chỉnh tăng 96.935 triệu đồng số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết.

Sau điều chỉnh, số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết là 96.935 triệu đồng.

**2.3. Điều chỉnh phân vốn đã thực hiện phân bổ chi tiết tại các Nghị quyết:** Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND, Nghị quyết số 29/NQ-HĐND, Nghị quyết số 39/NQ-HĐND và Nghị quyết số 99/NQ-HĐND cụ thể như sau:

a. Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tỉnh bố trí):

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 09 dự án với số vốn là 35.165 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 03 dự án với số vốn là 35.165 triệu đồng, cụ thể:

*(Chi tiết tại biểu số 03 kèm theo dự thảo Nghị quyết)*

b. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất):

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 01 dự án với số vốn là 99.413 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 số vốn là 21.130,600 triệu đồng để thực hiện Chương trình hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà văn hoá xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2024 - 2025.

- Phân chênh lệch 78.282,400 triệu đồng giữa số vốn giảm (99.413 triệu đồng) và số vốn tăng (21.130,600 triệu đồng) sẽ thực hiện điều chỉnh giảm vào tổng số vốn nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) giai đoạn 2021-2025.



*(Chi tiết tại biểu số 04 kèm theo dự thảo Nghị quyết)*

c. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh:

Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 04 dự án với số vốn là 746.228,383 triệu đồng và không thực hiện điều chỉnh tăng cho các dự án khác mà thực hiện điều chỉnh giảm vào tổng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh giai đoạn 2021-2025.

*(Chi tiết tại biểu số 05 kèm theo dự thảo Nghị quyết)*

d. Vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển:

Đối với số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đủ điều kiện phân bổ chi tiết 894.459 triệu đồng: Thực hiện phân bổ cho 20 dự án.

*(Chi tiết tại biểu số 06 kèm theo dự thảo Nghị quyết)*

## V. KIẾN NGHỊ

Trên đây là tờ trình Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8).

*(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 476/TTr-UBND ngày 04/3/2023 của UBND tỉnh).*

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh Cao Bằng xem xét, quyết định./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- CVP, các PCVP, các CV;
- Lưu: VT, TH (Đ).

6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*[Handwritten signature]*  
Hoàng Xuân Ánh



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng 4 năm 2024

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025  
vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG  
KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 18 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc  
hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của  
Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức  
phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ  
về quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ  
tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số  
973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy  
định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn  
ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của  
Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định  
mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 77/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng  
nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về các  
nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa  
phương giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 52/2020/NQ-  
HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn  
2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng;



Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 2);

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 3);

Căn cứ Nghị quyết 78/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 4);

Căn cứ Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5);

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6);

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 7);

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Nhất trí điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8) như sau:

1. Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND, cụ thể:

Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng do:

- Điều chỉnh giảm 283.885,400 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất).

- Điều chỉnh giảm 810.971,159 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh.



- Điều chỉnh tăng 991.394 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

(Các nguồn vốn khác không thay đổi mức vốn so với mức vốn tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND).

Sau khi điều chỉnh, tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng giảm từ 10.985.583 triệu đồng còn 10.882.120,441 triệu đồng. Trong đó:

1.1. Vốn cân đối ngân sách địa phương: 5.478.900 triệu đồng, bao gồm:

- Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 4.351.700 triệu đồng.

- Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.000.000 triệu đồng.

- Xổ số kiến thiết: 75.000 triệu đồng.

- Bội chi ngân sách địa phương: 52.200 triệu đồng.

1.2. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất): 3.149.602,600 triệu đồng.

1.3. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 259.511,841 triệu đồng.

1.4. Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác: 49.100 triệu đồng.

1.5. Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ: 204.912 triệu đồng.

1.6. Vốn dự phòng ngân sách Trung ương: 124.700 triệu đồng.

1.7. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển: 1.615.394 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo)

2. Điều chỉnh phần vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND, cụ thể như sau:

2.1. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất):

Điều chỉnh giảm 205.603 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Sau điều chỉnh, số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm hết 205.603 triệu đồng, đảm bảo phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo)

2.2. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh:

Điều chỉnh giảm 64.742,776 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Sau điều chỉnh, số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm hết



64.742,776 triệu đồng, đảm bảo phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh giai đoạn 2021-2025.

*(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo)*

### 2.3. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển

Điều chỉnh tăng 96.935 triệu đồng số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết.

Sau điều chỉnh, số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết là 96.935 triệu đồng.

3. Điều chỉnh phần vốn đã thực hiện phân bổ chi tiết tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND, Nghị quyết số 29/NQ-HĐND, Nghị quyết số 39/NQ-HĐND và Nghị quyết số 99/NQ-HĐND cụ thể như sau:

#### 3.1. Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tỉnh bố trí):

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 09 dự án với số vốn là 35.165 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 03 dự án với số vốn là 35.165 triệu đồng, cụ thể:

*(Chi tiết tại biểu số 03 kèm theo)*

#### 3.2. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 01 dự án với số vốn là 99.413 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 số vốn là 21.130,600 triệu đồng để thực hiện Chương trình hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà văn hoá xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2024 – 2025.

- Phân chênh lệch 78.282,400 triệu đồng giữa số vốn giảm (99.413 triệu đồng) và số vốn tăng (21.130,600 triệu đồng) sẽ thực hiện điều chỉnh giảm vào tổng số vốn nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) giai đoạn 2021-2025.

*(Chi tiết tại biểu số 04 kèm theo)*

#### 3.3. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh:

Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 04 dự án với số vốn là 746.228,383 triệu đồng và không thực hiện điều chỉnh tăng cho các dự án khác mà thực hiện điều chỉnh giảm vào tổng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh giai đoạn 2021-2025.

*(Chi tiết tại biểu số 05 kèm theo)*

#### 3.4. Vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển:

Đối với số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đủ điều kiện phân bổ chi tiết 894.459 triệu đồng: Thực hiện phân bổ cho 20 dự án.

*(Chi tiết tại biểu số 06 kèm theo)*



**Điều 2.** Các nội dung khác không điều chỉnh thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng: Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 2); Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 3); Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 4); Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5); Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6) và Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 7).

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ 18 (chuyên đề) thông qua ngày      tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố Cao Bằng;
- Trung tâm thông tin – Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Triệu Đình Lê**



**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TỈNH CAO BẰNG**  
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại NQ số 39/NQ-HĐND ngày 13/7/2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm (-)	Tăng (+)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I</b>	<b>Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương</b>	<b>10.985.583,000</b>	<b>1.094.856,559</b>	<b>991.394,000</b>	<b>10.882.120,441</b>	
1	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	5.478.900,000			5.478.900,000	
	Trong đó:	4.351.700,000			4.351.700,000	
	- Huyện bố trí	652.755,000			652.755,000	
	- Tỉnh bố trí	3.698.945,000			3.698.945,000	
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.000.000,000			1.000.000,000	
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	75.000,000			75.000,000	
4	Bội chi ngân sách địa phương	52.200,000			52.200,000	
<b>II</b>	<b>Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (Bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)</b>	<b>3.433.488,000</b>	<b>283.885,400</b>		<b>3.149.602,600</b>	Chi tiết tại Biểu số 04
<b>III</b>	<b>Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh</b>	<b>1.070.483,000</b>	<b>810.971,159</b>		<b>259.511,841</b>	Chi tiết tại Biểu số 05
<b>IV</b>	<b>Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác</b>	<b>49.100,000</b>			<b>49.100,000</b>	
<b>V</b>	<b>Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ</b>	<b>204.912,000</b>			<b>204.912,000</b>	
1	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ nguồn vay bổ sung từ trả nợ gốc năm 2021	13.800,000			13.800,000	
2	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ nguồn bội chi và vay bổ sung từ trả nợ gốc giai đoạn 2022-2025	191.112,000			191.112,000	
<b>VI</b>	<b>Dự phòng ngân sách Trung ương</b>	<b>124.700,000</b>			<b>124.700,000</b>	
<b>VII</b>	<b>Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển</b>	<b>624.000,000</b>		<b>991.394,000</b>	<b>1.615.394,000</b>	Chi tiết tại Biểu số 06



**Biểu số 02**  
**TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH SỐ VỐN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN PHÂN BỐ CHI TIẾT TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 39/NQ-HĐND NGÀY 13/7/2023**  
 (Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 17/4/2023 (3)	Điều chỉnh		Số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết sau điều chỉnh (6)	Ghi chú (7)
			Giảm (-) (4)	Tăng (+) (5)		
(1)	(2)					
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>270.345.776</b>	<b>270.345.776</b>	<b>96.935.000</b>	<b>96.935.000</b>	
1	Tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	205.603.000	205.603.000			Thực hiện điều chỉnh giảm toàn bộ số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra
2	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh	64.742.776	64.742.776			Thực hiện điều chỉnh giảm toàn bộ số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra
3	Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển			96.935.000	96.935.000	











TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Đơn vị sử dụng vốn đầu tư công	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương	
1	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu du lịch thác Bản Giốc và quy hoạch chi tiết khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng						35.000	35.000			35.000	
2	Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/5.000	Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng								35.000		35.000	35.000



## Biểu số 04

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN TĂNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (BAO GỒM TĂNG THU TỪ SỬ DỤNG ĐẤT) GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn tăng thu NSDD (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu NSDD (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu NSDD (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
	<b>TỔNG CỘNG</b>					14.352.748,600	1.921.375,073	6.526.385,261	2.105.847,473	305.016,000	21.130,600	6.547.515,861	1.821.962,073	
A	Điều chỉnh số vốn chưa phân bổ chi tiết								205.603,000					
B	Điều chỉnh số vốn đã phân bổ chi tiết					14.352.748,600	1.921.375,073	6.526.385,261	1.900.244,473	99.413,000	21.130,600	6.547.515,861	1.821.962,073	
I	Các hoạt động kinh tế													
I.1	Giao thông					14.331.618,000	1.900.244,473	6.526.385,261	1.900.244,473	99.413,000		6.526.385,261	1.800.831,473	
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025					14.331.618,000	1.900.244,473	6.526.385,261	1.900.244,473	99.413,000		6.526.385,261	1.800.831,473	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					14.331.618,000	1.900.244,473	6.526.385,261	1.900.244,473	99.413,000		6.526.385,261	1.800.831,473	
	Dự án nhóm A					14.331.618,000	1.900.244,473	6.526.385,261	1.900.244,473	99.413,000		6.526.385,261	1.800.831,473	
I	Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)-Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư	Ban QLDABTYXD các công trình giao thông tỉnh Cao Bằng	Tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn	2020-2025	1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của TTgCP; 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của TTgCP; 1199/QĐ-UBND ngày 15/9/2023	14.331.618,000	1.900.244,473	6.526.385,261	1.900.244,473	99.413,000		6.526.385,261	1.800.831,473	
II	Văn hóa thông tin:													
IV.1	Văn hóa					21.130,600	21.130,600				21.130,600	21.130,600	21.130,600	
I	Chương trình hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà văn hoá xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2024 - 2025					21.130,600	21.130,600				21.130,600	21.130,600	21.130,600	

Đơn vị: Triệu đồng



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị			Điều chỉnh			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số quyết định, nghị, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn tăng thu NSDP (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	(9)	(10)	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
						(7)	(8)								(11)	(12)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)			
1.1	Huyện Nguyễn Bình	UBND huyện Nguyễn Bình		2024-2025		200,00	200,00				200,00	200,00		200,00			
1.2	Huyện Bảo Lạc	UBND huyện		2024-2025		1.825,00	1.825,00				1.825,00	1.825,00		1.825,00			
1.3	Huyện Thạch An	UBND huyện		2024-2025		1.200,00	1.200,00				1.200,00	1.200,00		1.200,00			
1.4	Huyện Tràng Khánh	UBND huyện		2024-2025		2.264,20	2.264,20				2.264,20	2.264,20		2.264,20			
1.5	Huyện Hòa An	UBND huyện		2024-2025		2.931,00	2.931,00				2.931,00	2.931,00		2.931,00			
1.6	Huyện Hà Quảng	UBND huyện		2024-2025		2.901,00	2.901,00				2.901,00	2.901,00		2.901,00			
1.7	Thành phố Cao Bằng	UBND Thành phố Cao Bằng		2024-2025		4.034,40	4.034,40				4.034,40	4.034,40		4.034,40			
1.8	Huyện Quảng Hòa	UBND huyện		2024-2025		2.900,00	2.900,00				2.900,00	2.900,00		2.900,00			
1.9	Huyện Hạ Lang	UBND huyện		2024-2025		2.875,00	2.875,00				2.875,00	2.875,00		2.875,00			



## Biểu số 05

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN THU ĐƯỢC TỪ SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC CÁC CƠ QUAN TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Đơn vị: Triệu đồng		
						Số Nghị quyết/Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó		Trong đó	Trong đó
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
	<b>TỔNG SỐ</b>					1.866.825,984	528.048,841	1.542.693,224	1.037.436,000	810.971,159		1.520.008,254	226.464,841	
A	Điều chỉnh số vốn chưa phân bổ chi tiết													
B	Điều chỉnh số vốn đã phân bổ chi tiết													
I	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội													
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025													
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025													
	Dự án nhóm B													
1	Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2016-2023	1186/QĐ-UBND, 25/10/2016 1158/QĐ-UBND, 06/7/2020, 03/NQ-HĐND, 06/02/2023; QĐ 1070/QĐ-UBND ngày 23/8/2023	425.929,984	318.953,254	91.693,224	91.693,224	64.323,970		89.112,254	27.369,254	
(2)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025													
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025													
	Dự án nhóm B													
1	Trụ sở làm việc các cơ sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2022-2025	2219/QĐ-UBND, 22/11/2021; NQ số 35/NQ-HĐND ngày 13/7/2023; QĐ số 934/QĐ-UBND ngày 26/7/2023	720.000,000	72.000,000	720.000,000	641.600,000	545.000,000		1.085.000,000	96.600,000	



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Chi chủ		
					Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguyên thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguyên thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguyên thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh		
2	Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	Ban QLDAĐT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2021-2024	2066/QĐ-UBND, 4/11/2021; NQ số 34/NQ-HĐND ngày 13/7/2023; QĐ số 935/QĐ-UBND ngày 26/7/2023	365.000,000	24.600,000	365.000,000	179.600,000	155.000,000		365.000,000	24.600,000		
II	Văn hóa thông tin:														
II.1	Văn hóa														
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025					355.896,000	112.495,587	366.000,000	239.400,000	136.904,413		345.896,000	102.495,587		
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					355.896,000	112.495,587	366.000,000	239.400,000	136.904,413		345.896,000	102.495,587		
	Dự án nhóm B					355.896,000	112.495,587	366.000,000	239.400,000	136.904,413		345.896,000	102.495,587		
1	Bảo tàng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDAĐT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2019-2024	1926/QĐ-UBND, 31/10/2019; 1590/QĐ-UBND ngày 06/9/2021; 1544/QĐ-UBND ngày 24/10/2022; 97/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; 1892/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	355.896,000	112.495,587	366.000,000	239.400,000	136.904,413		345.896,000	102.495,587		



**BIỂU SỐ 06**  
**BỘ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG BỔ SUNG CHO CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú
						Tổng số (tất cả nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
	<b>TỔNG SỐ</b>					16.342.526,058	1.234.413,000	8.114.324,071			921.394,000	8.184.351,101	1.346.394,000	
A	Chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết													
B	Phân bổ chi tiết													
I	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội													
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025					16.342.526,058	1.234.413,000	8.114.324,071						
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					1.535.924,984	984.238,000	1.176.693,224						
	Dự án nhóm B					425.929,984	61.743,000	91.693,224						
1	Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2016-2024	1186/QĐ-UBND, 25/10/2016 1158/QĐ-UBND, 06/7/2020, 03/NQ-HĐND, 06/02/2023; QĐ 1070/QĐ-UBND ngày 23/8/2023	425.929,984	61.743,000	91.693,224			61.743,000	89.112,254	61.743,000	
(2)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025													
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					1.109.995,000	922.493,000	1.085.000,000			567.95,000	1.109.995,000	922.495,000	
	Dự án nhóm B													
1	Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2022-2025	2219/QĐ-UBND; 22/11/2021; NQ số 35/NQ-HĐND ngày 13/7/2023; QĐ số 934/QĐ-UBND ngày 26/7/2023	720.000,000	645.000,000	720.000,000	255.000,000		390.000,000	720.000,000	645.000,000	

Đơn vị: Triệu đồng



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư				Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Ghi chú	
					Số Nghị quyết/Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển
						(7)	(8)									
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)		
2	Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	Ban QLDAĐT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2021-2024	2066/QĐ-UBND; 4/11/2021; NQ số 34/NQ-HĐND ngày 13/7/2023; QĐ số 935/QĐ-UBND ngày 26/7/2023	365.000,000	255.000,000	365.000,000	100.000,000		155.000,000	365.000,000	255.000,000			
	Dự án nhóm C															
1	Cải tạo Trung tâm Hội nghị tỉnh Cao Bằng	Ban QLDAĐT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2024-2025		14.995,000	14.995,000									
2	Cải tạo, nâng cấp Nhà khách Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng		TPCB			10.000,000	7.500,000									
II	Vấn hóa thông tin:															
II.1	Vấn hóa															
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025					386.082,000	116.950,000	396.185,586				376.081,586	116.950,000			
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					386.082,000	116.950,000	396.185,586				376.081,586	116.950,000			
	Dự án nhóm B					386.082,000	116.950,000	396.185,586				376.081,586	116.950,000			
1	Bảo tăng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDAĐT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2019-2024	1926/QĐ-UBND, 31/10/2019; 97/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; 1892/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	355.896,000	116.000,000	366.000,000			116.000,000	345.896,000	116.000,000			
	Dự án nhóm C															
1	Tủ bộ, tên tạo Địa điểm lưu niệm đồng chí Hoàng Đình Gióng	Ban QLDAĐT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB			30.186,000	950,000	30.185,586			950,000	30.185,586	950,000			
III	Bảo vệ môi trường					15.000,000	0,000	15.000,000				15.000,000				
III.1	Môi trường					15.000,000	0,000	15.000,000				15.000,000				
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025					15.000,000	0,000	15.000,000			13.161,000	15.000,000	13.161,000			
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					15.000,000	0,000	15.000,000			13.161,000	15.000,000	13.161,000			
	Dự án nhóm C					15.000,000	0,000	15.000,000			13.161,000	15.000,000	13.161,000			



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị			Điều chỉnh			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số Nghị quyết/Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển		
						(6)	(7)									(8)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)			
1	Dự án xử lý rác thải thị trấn Nguyễn Bình, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng	UBND huyện Nguyễn Bình	NB	2022-2025	2686/QĐ-UBND, 31/12/2021; 2095/QĐ-UBND ngày 30/6/2022	15.000,000	133.225,000	15.000,000	0,000	13.161,000	13.161,000	15.000,000	13.161,000				
IV	Các hoạt động kinh tế																
IV.1	Giáo dục																
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025					14.405.519,074	133.225,000	6.526.445,261	0,000	0,000	135.110,000	6.594.162,261	135.110,000				
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					14.331.618,000	68.283,000	6.526.385,261	0,000	0,000	68.283,000	6.526.385,261	68.283,000				
	Dự án nhóm A					14.331.618,000	68.283,000	6.526.385,261	-	-	68.283,000	6.526.385,261	68.283,000				
1	Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư	Ban QLDAĐTĐ các công trình giao thông tỉnh Cao Bằng	Tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn	2020-2025	1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của TTGP; 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của TTGP; 1199/QĐ-UBND ngày 15/9/2023	14.331.618,000	68.283,000	6.526.385,261			68.283,000	6.526.385,261	68.283,000				
IV.2	Các công trình công cộng tại các đô thị, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới																
(1)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					63.000,000	63.000,000	-	-	-	63.000,000	64.000,000	63.000,000				
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					63.000,000	63.000,000	-	-	-	63.000,000	64.000,000	63.000,000				
	Dự án nhóm C																
1	Nâng cấp, cải tạo vỉa hè, hạ tầng Khu trung tâm hành chính tỉnh Cao Bằng	UBND thành phố Cao Bằng				63.000,000	63.000,000	-	-	-	63.000,000	64.000,000	63.000,000				
IV.3	Quy hoạch																
1	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu vực cửa khẩu Trà Lùng - Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	QH		1774/QĐ-UBND, 29/11/2022 của UBND tỉnh	10.901,074	1.942,000	60,000	-	-	3.827,000	3.777,000	3.827,000				
2	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu vực cửa khẩu Trà Lĩnh - Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	TK		1775/QĐ-UBND, 29/11/2022 của UBND tỉnh	5.129,233	857,000	-	-	-	857,000	857,000	857,000				
3	Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng hai bên đường vào đồng Ngươn Ngao, xã Đăm Thủy, huyện Trùng Khánh tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500	Sở Xây dựng tỉnh CB	TK		1903/QĐ-UBND, 06/10/2020 của UBND tỉnh	1.516,500	665,000	-	-	-	665,000	665,000	665,000				



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị			Điều chỉnh			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú		
					Số Nghị quyết/Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả nguồn vốn)	TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	(11)	(12)		(13)	Trong đó
(1)		(3)	(4)	(5)														
4	Quy hoạch chi tiết khu đất bằng chưa sử dụng xóm Pác Đông, (Xã Cảnh Tiên cũ) xã Đức Hồng, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500	UBND huyện Trưng Khánh	TK			3597a/QĐ-UBND, 09/11/2021 của UBND huyện TK	122,000		10,000			112,000	122,000		112,000			
5	Quy hoạch chi tiết khu di tích lịch sử Đền Hoàng Lục, xã Đình Phong, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng	UBND huyện Trưng Khánh	TK			1224/QĐ-UBND, 20/9/2023 của UBND tỉnh CB	685,000		10,000			675,000	685,000		675,000			
6	Quy hoạch chi tiết khu tái định cư Đoàn Lương (giai đoạn 2), thị trấn Trưng Khánh, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500	UBND huyện Trưng Khánh	TK			4550/QĐ-UBND, 13/12/2023 của UBND huyện TK	449,000		10,000			439,000	449,000		439,000			
7	Quy hoạch chi tiết Dự án Khu tái định cư Hiếu Lễ, xã Lăng Hiếu, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500	UBND huyện Trưng Khánh	TK			4549/QĐ-UBND, 13/12/2023 của UBND huyện TK	579,000		10,000			569,000	579,000		569,000			
8	Quy hoạch phân khu trung tâm thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng tỷ lệ 1/2000	UBND huyện Trưng Khánh	TK									30,000			30,000			
9	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng	UBND huyện Quảng Hòa	QH						10,000			30,000			30,000			
10	Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Phục Hoà đến năm 2040	UBND huyện Quảng Hòa	QH						10,000			30,000			30,000			
									10,000			30,000			30,000			



## BÁO CÁO

### Phương án điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8)

Thực hiện Văn bản số 38/HĐND ngày 20/02/2024 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về việc danh mục các Nghị quyết trình kỳ họp thứ 18 (chuyên đề) của HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8).

UBND tỉnh báo cáo các nội dung điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8) cụ thể như sau:

#### I. Lý do điều chỉnh

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 và được điều chỉnh, bổ sung 07 lần tại các Nghị quyết: số 86/NQ-HĐND ngày 10/12/2021, số 25/NQ-HĐND ngày 15/7/2022, số 55/NQ-HĐND ngày 30/8/2022, số 78/NQ-HĐND ngày 09/12/2022, số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023, số 39/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 và Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 08/12/2023.

Tại thời điểm hiện tại, cần thiết ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8) với các lý do sau:

- Thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng theo Thông báo số 257-TB/TU ngày 02/02/2024 của Tỉnh Ủy Cao Bằng thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy lần thứ 93.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng và đã hết nhiệm vụ chi.

- Điều chỉnh giảm số vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 của nguồn tăng thu ngân sách địa phương và nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh do số thu thực tế của nguồn tăng thu ngân sách địa phương và nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc



các cơ quan tỉnh trong 03 năm 2021, 2022 và 2023 thấp hơn rất nhiều so với số kế hoạch đề ra.

- Bổ sung số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển sau khi rà soát từ số vốn đầu tư công năm 2021 và 2022 không thực hiện giải ngân (sau khi hết thời hạn giải ngân) thu hồi về ngân sách cấp tỉnh và từ nguồn kinh phí thu hồi, tồn dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương từ năm 2023 trở về trước chuyển sang chi đầu tư (nội dung đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua: Thông báo số 261-TB/TU ngày 06/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 46 Ban Thường vụ Tỉnh ủy; số 266-TB/TU ngày 28/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

## II. Nội dung điều chỉnh:

### 1. Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND, cụ thể:

Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng với các lý do:

- Điều chỉnh giảm 283.885,400 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) do điều chỉnh từ việc giảm toàn bộ số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết 205.603 triệu đồng và từ phần giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ chi tiết của các dự án đổi cơ cấu nguồn vốn 78.282,400 triệu đồng.

- Điều chỉnh giảm 810.971,159 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh do điều chỉnh từ việc giảm toàn bộ số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết 64.742,776 triệu đồng và từ phần giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ chi tiết của các dự án hết nhiệm vụ chi/dự án đổi cơ cấu nguồn vốn 746.228,383 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng 991.394 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển<sup>1</sup> do bổ sung từ số vốn đầu tư công năm 2021 và 2022 không thực hiện giải ngân (sau khi hết thời hạn giải ngân) thu hồi về ngân sách cấp tỉnh của các dự án đầu tư công 82.394 triệu đồng và từ nguồn kinh phí thu hồi, tồn dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương từ năm 2023 trở về trước chuyển sang chi đầu tư 909.000 triệu đồng.

(Các nguồn vốn khác không thay đổi mức vốn so với mức vốn tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND).

<sup>1</sup> Bao gồm: số vốn đủ điều kiện phân bổ chi tiết là 894.459 triệu đồng. Số vốn 96.935 triệu đồng còn lại là số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết.



Sau khi điều chỉnh, tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng giảm từ 10.985.583 triệu đồng còn 10.882.120,441 triệu đồng. Trong đó:

- 1.1. Vốn cân đối ngân sách địa phương: 5.478.900 triệu đồng, bao gồm:
  - Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 4.351.700 triệu đồng.
  - Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.000.000 triệu đồng.
  - Xổ số kiến thiết: 75.000 triệu đồng.
  - Bội chi ngân sách địa phương: 52.200 triệu đồng.

1.2. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất): 3.149.602,600 triệu đồng.

1.3. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 259.511,841 triệu đồng.

1.4. Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác: 49.100 triệu đồng.

1.5. Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ: 204.912 triệu đồng.

1.6. Vốn dự phòng ngân sách Trung ương: 124.700 triệu đồng.

1.7. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển: 1.615.394 triệu đồng.

*(Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo báo cáo)*

**2. Điều chỉnh phần vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND, cụ thể như sau:**

**2.1. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất):**

Điều chỉnh giảm 205.603 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Sau điều chỉnh, số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm hết 205.603 triệu đồng, đảm bảo phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) giai đoạn 2021-2025.

*(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo báo cáo)*

**2.2. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh:**

Điều chỉnh giảm 64.742,776 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra.



Sau điều chỉnh, số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm hết 64.742,776 triệu đồng, đảm bảo phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh giai đoạn 2021-2025.

*(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo báo cáo)*

### **2.3. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển**

Điều chỉnh tăng 96.935 triệu đồng số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết.

Sau điều chỉnh, số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết là 96.935 triệu đồng.

**3. Điều chỉnh phân vốn đã thực hiện phân bổ chi tiết tại các Nghị quyết:** số 68/NQ-HĐND, số 86/NQ-HĐND, số 25/NQ-HĐND, số 55/NQ-HĐND, số 78/NQ-HĐND, số 29/NQ-HĐND, số 39/NQ-HĐND và Nghị quyết số 99/NQ-HĐND, cụ thể như sau:

#### **3.1. Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tỉnh bố trí):**

*a. Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 09 dự án với số vốn là 35.165 triệu đồng, cụ thể:*

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trạm kiểm soát, đường đầu nối biên giới và khuôn viên cảnh quan Khu du lịch thác Bản Giốc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng với số vốn là 500 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án đã hết nhiệm vụ chi.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc UBND xã Kéo Yên (cũ) làm nhà tiểu đội dân quân thường trực xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng với số vốn là 18,142 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án đã hết nhiệm vụ chi.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Xây dựng nhà tiểu đội dân quân thường trực xã Khâm Thành, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng với số vốn là 20,106 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án đã hết nhiệm vụ chi.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Doanh trại Ban Chỉ huy Quân sự huyện Hà Quảng/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng/Quân Khu 1 với số vốn là 4.000 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Tên dự án chưa đúng với tên được Bộ Quốc phòng phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3141/QĐ-BQP ngày 20/8/2022. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có tờ trình số 694/BCH-HC ngày 21/02/2024 đề nghị đổi lại tên.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai với số vốn là 691,700 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án đã hết nhiệm vụ chi.



- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Kè chống sạt lở khu ruộng xóm Nà Mo, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm với số vốn là 46 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án đã được bố trí Kế hoạch vốn năm 2023 từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển tại Quyết định số Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 7/8/2023 với số vốn là 46 triệu đồng. Do đó cần điều chỉnh giảm 46 triệu đồng kế hoạch trung hạn nguồn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (tính bố trí).

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (phần đối ứng ngân sách địa phương) của dự án: Cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 209, tỉnh Cao Bằng (Lý trình Km19+00 - Km79+00 và cầu BTCT tại Km15+200) với số vốn là 10.854,052 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư với thời gian thực hiện năm 2022-2025. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có công hàm số 4575/BKHĐT-KTĐN ngày 14/7/2021 gửi Quỹ Ả rập Xê út đề nghị tài trợ dự án. Ngày 07/5/2023, theo đề nghị của Quỹ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã gửi lại hồ sơ dự án cho Quỹ để xem xét tài trợ. Tuy nhiên đến nay phía nhà tài trợ chưa có phản hồi về việc tài trợ nên chưa thể triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do vậy cần giảm kế hoạch trung hạn 2021-2025 vốn đối ứng của dự án.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nội dung hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo NQ 20 của HĐND tỉnh với số vốn là 19.000 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Từ những khó khăn, vướng mắc trong thực tế thực hiện việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo NQ 20 của HĐND tỉnh và trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đối với nội dung này tại kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh khóa XVII, cần điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trung hạn hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo NQ 20 của HĐND tỉnh.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu du lịch thác Bản Giốc và quy hoạch chi tiết khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh tên Quy hoạch theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 512/TTr-SXD ngày 21/3/2024 với lý do: Theo quy định tại Khoản 9 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch quy định: Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng khu du lịch cấp quốc gia. Do đó, nội dung "Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu du lịch thác Bản Giốc" thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và "Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc" thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, do đó cần phân tách thành 02 danh mục quy hoạch. Trong đó quy hoạch chung được lập trước (trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt), làm cơ sở để lập quy hoạch quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết.

*(Chi tiết tại biểu số 03 kèm theo báo cáo)*



b. Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 03 dự án với số vốn là 35.165 triệu đồng, cụ thể:

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để bố trí cho dự án: ĐTXD doanh trại Ban Chỉ huy Quân sự huyện Hà Quảng/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng/Quân Khu 1 với số vốn là 4.000 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh lại tên dự án theo đúng tên tại Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3141/QĐ-BQP ngày 20/8/2022 của Bộ Quốc phòng (trên cơ sở đề nghị của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Tờ trình số 694/BCH-HC ngày 21/02/2024).

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để bố trí cho dự án: Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư với số vốn là 31.130 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Bố trí vốn thực hiện dự án theo Thông báo số 261-TB/TU ngày 06/3/2024 của Tỉnh ủy Cao Bằng Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 46 Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn: Giảm kế hoạch trung hạn vốn từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương; tương ứng với phần điều chỉnh giảm là phần tăng từ nguồn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tinh bố trí) và vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển).

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thực hiện lập nhiệm vụ Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/5.000. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh lại tên đồ án quy hoạch theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 512/TTr-SXD ngày 21/3/2024.

(Chi tiết tại biểu số 03 kèm theo báo cáo)

## 2.2. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)

a. Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 01 dự án với số vốn là 99.413 triệu đồng, cụ thể.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư với số vốn 99.413 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn: Giảm kế hoạch trung hạn vốn từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương; tương ứng với phần điều chỉnh giảm là phần tăng từ nguồn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tinh bố trí) và vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

(Chi tiết tại biểu số 04 kèm theo báo cáo)

b. Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 số vốn là 21.130,600 triệu đồng để thực hiện Chương trình hỗ trợ



đầu tư xây dựng nhà văn hoá xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2024 – 2025.

(Chi tiết tại biểu số 04 kèm theo báo cáo)

c. Phần chênh lệch 78.282,400 triệu đồng giữa số vốn giảm (99.413 triệu đồng) và số vốn tăng (21.130,600 triệu đồng) sẽ thực hiện điều chỉnh giảm vào tổng số vốn nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất) giai đoạn 2021-2025.

### **2.3. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh**

Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 04 dự án với số vốn là 746.228,383 triệu đồng và không thực hiện điều chỉnh tăng cho các dự án khác mà thực hiện điều chỉnh giảm vào tổng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Phương án điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 04 dự án cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng với số vốn là 64.323,970 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Do số thu thực tế của nguồn vốn không đảm bảo theo kế hoạch đề ra, nên thực hiện điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh bằng số kế hoạch vốn hằng năm đã giao cho dự án (Năm 2021 giao 26.000 triệu đồng, năm 2023 giao 1.369,254 triệu đồng). Phần điều chỉnh giảm được bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển (61.743 triệu đồng)- đảm bảo thanh toán dứt điểm khối lượng hoàn thành của dự án.
- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng với số vốn là 390.000 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư trong kế hoạch trung hạn: Điều chỉnh giảm Kế hoạch trung hạn nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, phần điều chỉnh giảm được bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.
- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trụ sở làm việc HỘND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng với số vốn là 155.000 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư trong kế hoạch trung hạn: Điều chỉnh giảm Kế hoạch trung hạn nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, phần điều chỉnh giảm được bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.
- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng với số vốn là 136.904,413 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Do số thu thực tế của nguồn vốn không đảm bảo theo kế hoạch đề ra, nên thực hiện điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh bằng số kế hoạch vốn hằng năm đã giao cho



dự án (Năm 2021 giao 37.495,587 triệu đồng, năm 2022 giao 65.000 triệu đồng). Phân điều chỉnh giảm được bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển (116.000 triệu đồng) - đảm bảo bố trí đủ vốn để dự án hoàn thành trong năm 2024.

(Chi tiết tại biểu số 05 kèm theo báo cáo)

#### **2.4. Vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển:**

Đối với số vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đủ điều kiện phân bổ chi tiết 894.459 triệu đồng, thực hiện phân bổ như sau:

- Dự án Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng: 61.743 triệu đồng.
- Dự án Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng: 390.000 triệu đồng.
- Dự án Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng: 155.000 triệu đồng.
- Dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị tỉnh Cao Bằng: 14.995 triệu đồng.
- Dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà khách Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng: 7.500 triệu đồng.
- Dự án Bảo tàng tỉnh Cao Bằng: 116.000 triệu đồng.
- Dự án Tu bổ, tôn tạo Địa điểm lưu niệm đồng chí Hoàng Đình Giọng: 950 triệu đồng.
- Dự án xử lý rác thải thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng: 13.161 triệu đồng.
- Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư: 68.283 triệu đồng.
- Dự án: Nâng cấp, cải tạo vỉa hè, hạ tầng Khu trung tâm hành chính tỉnh Cao Bằng: 63.000 triệu đồng.
- Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu vực cửa khẩu Tà Lùng - Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng: 857 triệu đồng.
- Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu vực cửa khẩu Trà Lĩnh - Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng: 420 triệu đồng.
- Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng hai bên đường vào động Ngườm Ngao, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500: 665 triệu đồng.
- Quy hoạch chi tiết khu đất bằng chưa sử dụng xóm Pác Đông, (xã Cảnh Tiên cũ) xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500: 112 triệu đồng.



- Quy hoạch chi tiết khu di tích lịch sử Đền Hoàng Lục, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng: 675 triệu đồng.
- Quy hoạch chi tiết khu tái định cư Đoòng Luông (giai đoạn 2), thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500: 439 triệu đồng.
- Quy hoạch chi tiết Dự án Khu tái định cư Hiếu Lễ, xã Lãng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500: 569 triệu đồng.
- Quy hoạch phân khu trung tâm thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tỷ lệ 1/2000: 30 triệu đồng.
- Quy hoạch xây dựng vùng huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng: 30 triệu đồng.
- Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Phục Hoà đến năm 2040: 30 triệu đồng.

*(Chi tiết tại biểu số 06 kèm theo báo cáo)*

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo phương án điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 8) và báo cáo này thay thế Báo cáo số 478/BC-UBND ngày 04/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT, TH (Đ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh



**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TỈNH CAO BẰNG**  
(Kèm theo Báo cáo số **HS/BC-UBND** ngày **29** tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại NQ số 39/NQ-UBND ngày 13/7/2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm (-)	Tăng (+)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I</b>	<b>TỔNG CÔNG</b>	<b>10.985.583.000</b>	<b>1.094.856.559</b>	<b>991.394.000</b>	<b>10.882.120.441</b>	
1	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	5.478.900,000			5.478.900,000	
	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	4.351.700,000			4.351.700,000	
	Trong đó:					
	- Huyện bố trí					
	- Tỉnh bố trí	652.755,000			652.755,000	
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	3.698.945,000			3.698.945,000	
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	1.000.000,000			1.000.000,000	
4	Bội chi ngân sách địa phương	75.000,000			75.000,000	
		52.200,000			52.200,000	
<b>II</b>	<b>Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (Bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)</b>	<b>3.433.488,000</b>	<b>283.885,400</b>		<b>3.149.602,600</b>	Điều chỉnh từ việc giảm toàn bộ số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết 205.603 triệu đồng và từ phần giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ chi tiết của các dự án đối cơ cấu nguồn vốn 78.282,400 triệu đồng (Chi tiết tại Biểu số 04)
<b>III</b>	<b>Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý sở làm việc các cơ quan tỉnh</b>	<b>1.070.483,000</b>	<b>810.971,159</b>		<b>259.511,841</b>	Điều chỉnh từ việc giảm toàn bộ số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết 64.742,776 triệu đồng và từ phần giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ chi tiết của các dự án hết nhiệm vụ chi/dự án đối cơ cấu nguồn vốn 746.228,383 triệu đồng (Chi tiết tại Biểu số 05)
<b>IV</b>	<b>Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác</b>	<b>49.100,000</b>			<b>49.100,000</b>	
<b>V</b>	<b>Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ</b>	<b>204.912,000</b>			<b>204.912,000</b>	
1	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ nguồn vay bổ sung từ trả nợ gốc năm 2021	13.800,000			13.800,000	
2	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ nguồn bội chi và vay bổ sung từ trả nợ gốc giai đoạn 2022-2025	191.112,000			191.112,000	
<b>VI</b>	<b>Dự phòng ngân sách Trung ương</b>	<b>124.700,000</b>			<b>124.700,000</b>	
<b>VII</b>	<b>Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển</b>	<b>624.000,000</b>		<b>991.394,000</b>	<b>1.615.394,000</b>	Bổ sung số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển sau khi rà soát từ số vốn đầu tư công năm 2021 và 2022 không thực hiện giải ngân (sau khi hết thời hạn giải ngân) thu hồi về ngân sách cấp tỉnh của các dự án đầu tư công (82.394 triệu đồng) và từ nguồn kinh phí thu hồi, tồn dư toàn chi thường xuyên ngân sách địa phương từ năm 2023 trở về trước chuyển sang chi đầu tư (909.000 triệu đồng). Phương án phân bổ chi tiết của phần vốn bổ sung được thể hiện chi tiết tại Biểu số 06

Đơn vị: Triệu đồng



## Biểu số 02

**TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH SỐ VỐN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN PHÂN BỐ CHI TIẾT TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 39/NQ-HĐND NGÀY 13/7/2023**  
 (Kèm theo Báo cáo số 74S/BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Nguồn vốn	Số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 17/4/2023	Điều chỉnh		Số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm (-)	Tăng (+)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	<b>TỔNG CỘNG</b>	270.345,776	270.345,776	96.935,000	96.935,000	
1	Tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	205.603,000	205.603,000			Thực hiện điều chỉnh giảm toàn bộ số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra
2	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh	64.742,776	64.742,776			Thực hiện điều chỉnh giảm toàn bộ số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra
3	Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển			96.935,000	96.935,000	

Đơn vị tính: Triệu đồng



## Biểu số 03

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TỈNH CAO BẰNG**  
(Kèm theo Báo cáo số 745/BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

STT	Đanh mục dự án	Chủ đầu tư/Đơn vị sử dụng vốn đầu tư công	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định chỉ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Đơn vị: Triệu đồng	Ghi chú
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương	Tăng (+)	Giảm (-)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	
	<b>TỔNG SỐ</b>													
A	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tỉnh bố trí)					15.197.480,420	2.278.007,690	7.329.219,561	1.927.392,408	35.165,000	35.165,000	7.298.089,561	1.927.392,408	(15)
A.1	Điều chỉnh số vốn đã phân bổ chi tiết					15.197.480,420	2.278.007,690	7.329.219,561	1.927.392,408	35.165,000	35.165,000	7.298.089,561	1.927.392,408	
I	<b>Quốc phòng</b>					115.109,720	31.253,720	48.386,000	10.386,000	4.538,248	4.000,000	47.847,752	9.847,752	
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025					29.109,720	21.253,720	4.386,000	4.386,000	500,000		3.886,000	3.886,000	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025													
	Dự án nhóm C													
1	Tram kiểm soát, đường đầu nối biên giới và khuôn viên cảnh quan Khu du lịch thác Bản Giốc, huyện Trung Khánh, tỉnh Cao Bằng	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	TK	2018-2020		29.109,720	21.253,720	4.386,000	4.386,000	500,000		3.886,000	3.886,000	Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trung hạn do dự án đã hết nhiệm vụ chi
(2)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025													
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025													
	Dự án nhóm C													
1	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc UBND xã Kéo Yên (cũ) làm nhà tiêu đội dân quân thường trực xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	HQ	2023		1.000,000	1.000,000	1.000,000	1.000,000	18,142		981,858	981,858	Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trung hạn do dự án đã hết nhiệm vụ chi
2	Xây dựng nhà tiêu đội dân quân thường trực xã Khảm Thành, huyện Trung Khánh, tỉnh Cao Bằng	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	TK	2023		1.000,000	1.000,000	1.000,000	1.000,000	20,106		979,894	979,894	Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trung hạn do dự án đã hết nhiệm vụ chi
3	Đoanh trại Ban Chỉ huy Quân sự huyện Hà Quảng/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng/Quân Khu 1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	HQ	2023-2025		42.000,000	4.000,000	42.000,000	4.000,000	4.000,000				Điều chỉnh lại tên dự án theo đúng tên tại Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án số 3141/QĐ-BQP ngày 20/8/2022 của Bộ Quốc phòng trên cơ sở đề nghị của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Tờ trình số 694/TCH-HC ngày 21/02/2024
4	ĐTXD doanh trại Ban Chỉ huy Quân sự huyện Hà Quảng/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng/Quân Khu 1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	HQ	2023-2025		42.000,000	4.000,000	42.000,000	4.000,000	4.000,000				
II	<b>Bảo vệ môi trường</b>													
II.1	<b>Tài nguyên</b>													
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025					85.121,700	15.000,700	73.732,700	8.210,700	691,700		73.041,000	7.519,000	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					85.121,700	15.000,700	73.732,700	8.210,700	691,700		73.041,000	7.519,000	
	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					85.121,700	15.000,700	73.732,700	8.210,700	691,700		73.041,000	7.519,000	



STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Đơn vị sử dụng vốn đầu tư công	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị			Điều chỉnh			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Chú chú
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương										
	Dự án nhóm B																
I	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	HL, TK, QH, BLạc, BLâm, TA	2017-2022	2082/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	85.121,700	15.000,700	73.732,700	8.210,700	691,700	73.041,000	7.519,000					Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trung hạn dự án đã hết nhiệm vụ chi
III	Các hoạt động kinh tế					14.997.249,000	2.231.753,270	7.207.100,861	1.908.795,708	29.935,052	7.177.200,809	1.910.025,656					
III.1	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản					14.995,000	46,000,000	46,000	46,000	46,000	46,000						
(1)	Danh mục dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2016-2020					14.995,000	46,000,000	46,000	46,000	46,000	46,000						
	Dự án nhóm C					14.995,000	46,000,000	46,000	46,000	46,000	46,000						
I	Kê chống sạt lở khu ruộng xóm Nà Mỏ, thị trấn Pác Miếu, huyện Bảo Lâm	Ban QLDAĐT XD tỉnh Cao Bằng			1361/QĐ-UBND, 28/8/2017	14.995,000	46.000,000	46.000,000	46.000	46.000	46.000						Đã được bố trí Kế hoạch vốn năm 2023 từ nguồn NSDP bổ sung cho chi đầu tư phát triển tại Quyết định số Quyết định số 970 ngày 7/8/2023 với số vốn là 46 triệu đồng. Do đó cần điều chỉnh giảm 46 triệu đồng kế hoạch trung hạn nguồn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (tính bổ trợ) của dự án
III.2	Giao thông					14.982.254,000	2.185.753,270	7.177.019,861	1.878.714,708	10.854,052	7.166.165,809	1.898.990,656					
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025					14.982.254,000	2.185.753,270	7.177.019,861	1.878.714,708	10.854,052	7.166.165,809	1.898.990,656					
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					14.982.254,000	2.185.753,270	7.177.019,861	1.878.714,708	10.854,052	7.166.165,809	1.898.990,656					
	Dự án nhóm A																
I	Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đổng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trại Linh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư	Ban QLDAĐT XD các công trình giao thông tỉnh Cao Bằng	Tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn	2020-2025	1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của TTGCP; 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của TTGCP; 1199/QĐ-UBND ngày 15/9/2023	14.331.618,000	1.925.498,870	6.526.385,261	1.840.754,131	31.130,000	6.526.385,261	1.871.884,131					Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn; Giảm kế hoạch trung hạn vốn từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương, tương ứng với phần điều chỉnh giảm là phần tăng từ nguồn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tỉnh, bộ trợ) và vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển
	Dự án nhóm B																
I	Cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 209, tỉnh Cao Bằng (Lý trình Km19+00 - Km79+00 và cầu BTCT tại Km15+200)	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng		2244/QĐ-TTg ngày 11/12/2014		650.636,000	260.254,400	650.634,600	37.960,577	10.854,052	639.780,548	27.106,525					Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư với thời gian thực hiện năm 2022-2025. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có công hàm số 4575/BKHĐT-KTĐN ngày 14/7/2021 gửi Quý A. Tập Xê ut đề nghị tài trợ dự án. Ngày 07/9/2023, theo đề nghị của Quý, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã gửi lại hồ sơ dự án cho Quý để xem xét tài trợ. Tuy nhiên đến nay phía nhà tài trợ chưa có phản hồi về việc tài trợ chưa thể triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do vậy cần giảm kế hoạch trung hạn 2021-2025 vốn đối ứng của dự án



STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Đơn vị sử dụng vốn đầu tư công	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị			Điều chỉnh			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Ghi chú		
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương				
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối ngân sách địa phương												
III.3	Cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã																		
1	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo NQ 20 của HĐND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng							30.000,000	30.000,000	19.000,000		11.000,000	11.000,000				Từ những khó khăn, vướng mắc trong thực tế thực hiện việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo NQ 20 của HĐND tỉnh và trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đối với nội dung này; tại kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh khóa XVII, cần điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trung hạn hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo NQ 20 của HĐND tỉnh	
III.4	Quy hoạch								35,000	35,000	35,000		35,000	35,000					
	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu du lịch thác Bản Giốc và quy hoạch chi tiết khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc, xã Đám Thày, huyện Trung Khánh, tỉnh Cao Bằng	Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng							35,000	35,000									Điều chỉnh tên Quy hoạch theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 512/TT-Tr-SXD ngày 21/3/2024 với lý do: Theo quy định tại Khoản 9 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch quy định: Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng khu du lịch cấp quốc gia. Do đó, nội dung "Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu du lịch thác Bản Giốc" thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và "Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc" thuộc thẩm quyền của UBND
	Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đám Thày, huyện Trung Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/5.000	Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng									35,000		35,000						

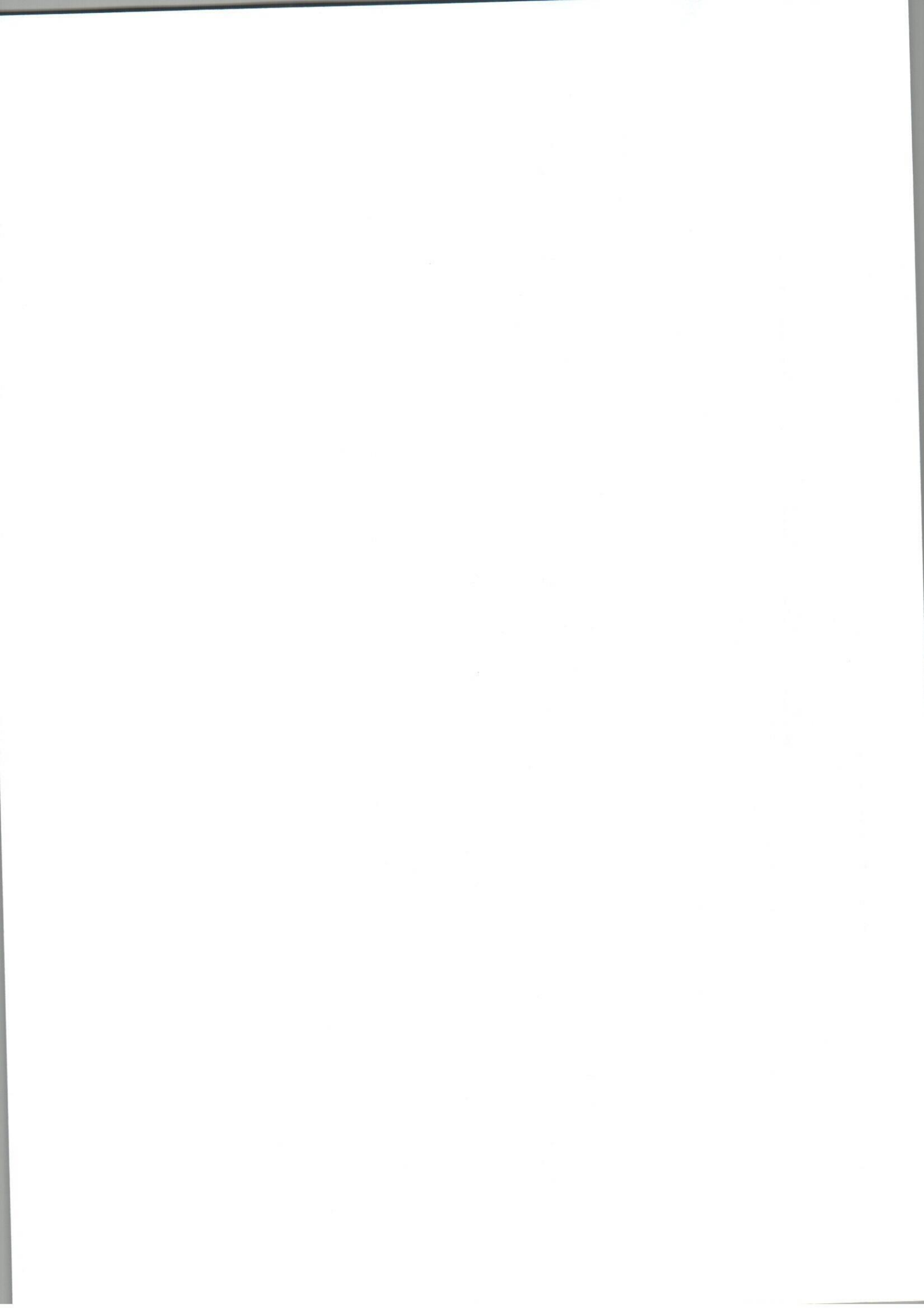


**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN TĂNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (BAO GỒM TĂNG THU TỪ SỬ DỤNG ĐẤT) GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
 (Kèm theo Báo cáo số 745/BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú	
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMBT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
<b>TỔNG CỘNG</b>														
A	Điều chỉnh số vốn chưa phân bổ chi tiết					14.352.748.600	1.921.375.073	6.526.385.261	2.105.847.473	305.016.000	21.130.600	6.547.515.861	1.821.962.073	
B	Điều chỉnh số vốn đã phân bổ chi tiết								205.603.000	205.603.000				
I	Các hoạt động kinh tế													
I.1	Giao thông													
(1)	Danh mục dự án thời công mới trong giai đoạn 2021-2025					14.352.748.600	1.921.375.073	6.526.385.261	1.900.244.473	99.413.000	21.130.600	6.547.515.861	1.821.962.073	Thực hiện điều chỉnh giảm toàn bộ số vốn chưa chi điều phân bổ chi tiết do số thu thực tế của nguồn vốn trong các năm: năm 2021, năm 2022 và năm 2023 không đảm bảo theo kế hoạch đề ra
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					14.331.618.000	1.900.244.473	6.526.385.261	1.900.244.473	99.413.000		6.526.385.261	1.800.831.473	
	Dự án nhóm A					14.331.618.000	1.900.244.473	6.526.385.261	1.900.244.473	99.413.000		6.526.385.261	1.800.831.473	
I	Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đông Dăng (tỉnh Lạng Sơn)-Trại Lành (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư	Ban QLDAĐT XD các công trình giao thông tỉnh Cao Bằng	Tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn	2020-2025	1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của TTGCP; 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của TTGCP; 1199/QĐ-UBND ngày 15/9/2023	14.331.618.000	1.900.244.473	6.526.385.261	1.900.244.473	99.413.000		6.526.385.261	1.800.831.473	Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn. Giám kế hoạch trung hạn vốn từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương; tương ứng với phần điều chỉnh giảm là phần tăng từ nguồn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tỉnh bổ trợ) và vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển
II	Văn hóa thông tin:													
II.1	Văn hóa													
I	Chương trình hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà văn hoá xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2024 - 2025					21.130.600	21.130.600	-	-	-	21.130.600	21.130.600	21.130.600	
I.1	Huyện Nguyễn Bình	UBND huyện Nguyễn Bình		2024-2025		200,00	200,00							Bổ trợ vốn để thực hiện chương trình theo Thông báo của Tỉnh ủy - Cao Bằng: số 261-TB/TU ngày 06/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 46 Ban Thường vụ Tỉnh ủy; số 266-TB/TU ngày 28/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 46 Ban Thường vụ Tỉnh ủy
I.2	Huyện Bảo Lạc	UBND huyện Bảo Lạc		2024-2025		1.825,00	1.825,00							Tỉnh hỗ trợ theo định mức quy định tại Nghị quyết số 41/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng
I.3	Huyện Thạch An	UBND huyện Thạch An		2024-2025		1.200,00	1.200,00							nt
I.4	Huyện Tràng Khanh	UBND huyện Tràng Khanh		2024-2025		2.264,20	2.264,20							nt
I.5	Huyện Hòa An	UBND huyện Hòa An		2024-2025		2.931,00	2.931,00							nt
I.6	Huyện Hà Quảng	UBND huyện Hà Quảng		2024-2025		2.901,00	2.901,00							nt







TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điền chính		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú	
						TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn tăng thu NSDDP (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Tăng (+)	Giảm (-)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó:
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	
1.7	Thành phố Cao Bằng	UBND Thành phố Cao Bằng		2024-2025		4.034,40	4.034,40				4.034,40	4.034,40	4.034,40		
1.8	Huyện Quảng Hòa	UBND huyện		2024-2025		2.900,00	2.900,00				2.900,00	2.900,00	2.900,00	nt	
1.9	Huyện Hạ Lang	UBND huyện		2024-2025		2.875,00	2.875,00				2.875,00	2.875,00	2.875,00	nt	



**BIỂU SỐ 05**  
**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN THU ĐƯỢC TỪ SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ SỔ LÂM VIỆC CÁC CƠ QUAN TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
*(Kèm theo Báo cáo số 745/BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Chi chú					
					Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý sổ làm việc các cơ quan tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý sổ làm việc các cơ quan tỉnh		Tăng (+)	Giảm (-)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý sổ làm việc các cơ quan tỉnh
(1)	<b>TỔNG SỐ</b>	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)				
A	Điều chỉnh số vốn chưa phân bổ chi tiết					1.866.825,984	528.048,841	1.542.693,224	1.037.436,000	810.971,159		1.520.008,254	226.464,841					
B	Điều chỉnh số vốn đã phân bổ chi tiết								64.742,776	64.742,776								
I	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội					1.866.825,984	528.048,841	1.542.693,224	972.693,224	746.228,383		1.520.008,254	226.464,841					
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025					1.510.929,984	415.553,254	1.176.693,224	733.293,224	609.325,970		1.174.112,254	123.969,254					
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					425.929,984	318.953,254	91.693,224	91.693,224	64.323,970		89.112,254	27.369,254					
	Dự án nhóm B																	
1	Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2016-2023		425.929,984	318.953,254	91.693,224	91.693,224	64.323,970		89.112,254	27.369,254	Do số thu thực tế của nguồn vốn không đảm bảo theo kế hoạch đề ra, nên thực hiện điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý sổ làm việc các cơ quan tỉnh bằng số kế hoạch vốn hằng năm đã giao cho dự án. Phần điều chỉnh giảm được bổ trợ tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển (61,743 tỷ đồng) - đảm bảo thành toán dứt điểm khối lượng hoàn thành của dự án				
(2)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					1.085.000,000	96.600,000	1.085.000,000	641.600,000	545.000,000		1.085.000,000	96.600,000					
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025																	
	Dự án nhóm B																	
1	Trụ sở làm việc các cơ sở, ngành của tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2022-2025		720.000,000	72.000,000	720.000,000	462.000,000	390.000,000		720.000,000	72.000,000	Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư trong kế hoạch trung hạn; Điều chỉnh giảm Kế hoạch trung hạn nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý sổ làm việc các cơ quan tỉnh, phần điều chỉnh giảm được bổ trợ tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.				
2	Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2021-2024		365.000,000	24.600,000	365.000,000	179.600,000	155.000,000		365.000,000	24.600,000	Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư trong kế hoạch trung hạn; Điều chỉnh giảm Kế hoạch trung hạn nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý sổ làm việc các cơ quan tỉnh, phần điều chỉnh giảm được bổ trợ tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.				

Đơn vị: Triệu đồng



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú	
					Số Nghị quyết/Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó
II	Văn hóa thông tin:													
II.1	Văn hóa													
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025													
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025													
	Dự án nhóm B													
I	Bảo tàng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2019-2024	1926/QĐ-UBND, ngày 31/10/2019; 1590/QĐ-UBND ngày 06/9/2021; 1544/QĐ-UBND ngày 24/10/2022; 97/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; 1892/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	355.896.000	112.495.587	366.000.000	239.400.000	136.904.413	345.896.000	102.495.587	Do số thu thực tế của nguồn vốn không đảm bảo theo kế hoạch đề ra, nên thực hiện điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh bằng số kế hoạch vốn hằng năm đã giao cho dự án. Phần điều chỉnh giảm được bổ trợ tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển (116 tỷ đồng)- đảm bảo bổ trợ đủ vốn để dự án hoàn thành trong năm 2024	



**BỘ SƯNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG BỔ SUNG CHO CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**  
(Kèm theo Báo cáo số 74/BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Chi chủ	
					Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMBT	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
	<b>TỔNG SỐ</b>					16.342.526,058	1.234.413,000	8.114.324,071	355.000,000	-	991.394,000	8.184.351,101	1.346.394,000	
<b>B</b>	Phần bổ chi tiết												96.935,000	
<b>I</b>	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội					16.342.526,058	1.234.413,000	8.114.324,071	355.000,000	-	894.459,000	8.184.351,101	1.249.459,000	
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020					1.535.924,984	984.238,000	1.176.693,224	355.000,000	-	629.238,000	1.199.107,254	984.238,000	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					425.929,984	61.743,000	91.693,224	-		61.743,000	89.112,254	61.743,000	
	Dự án nhóm B													
1	Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2016-2024	1186/QĐ-UBND, 25/10/2016 1158/QĐ-UBND, 06/7/2020, 03/NQ-HĐND, 06/02/2023; QĐ 1070/QĐ-UBND ngày 23/8/2023	425.929,984	61.743,000	91.693,224			61.743,000	89.112,254	61.743,000	Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng
(2)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					1.109.995,000	922.495,000	1.085.000,000	355.000,000		567.495,000	1.109.995,000	922.495,000	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025													
	Dự án nhóm B													
1	Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2022-2025	2219/QĐ-UBND, 22/11/2021; NQ số 35/NQ-HĐND ngày 13/7/2023; QĐ số 934/QĐ-UBND ngày 26/7/2023	720.000,000	645.000,000	720.000,000	255.000,000		390.000,000	720.000,000	645.000,000	Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng
2	Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2021-2024	2066/QĐ-UBND, 4/11/2021; NQ số 34/NQ-HĐND ngày 13/7/2023; QĐ số 935/QĐ-UBND ngày 26/7/2023	365.000,000	255.000,000	365.000,000	100.000,000		155.000,000	365.000,000	255.000,000	Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng
	Dự án nhóm C													
1	Cải tạo Trung tâm Hội nghị tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2024-2025		14.995,000	14.995,000				14.995,000	14.995,000	14.995,000	Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng
2	Cải tạo, nâng cấp Nhà khách Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Ban QLDADT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2024-2025		10.000,000	7.500,000				7.500,000	10.000,000	7.500,000	Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị			Điều chỉnh			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Ghi chú
						TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển			
						(7)	(8)									(9)	(10)	
(I)	Văn hóa thông tin:	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)				
II	Văn hóa					386.082,000	116.950,000	396.185,586	-	-	116.950,000	376.081,586	116.950,000					
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025					386.082,000	116.950,000	396.185,586	-	-	116.950,000	376.081,586	116.950,000					
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					386.082,000	116.950,000	396.185,586				376.081,586	116.950,000					
	Dự án nhóm B																	
1	Bảo tàng tỉnh Cao Bằng	Ban QLDABT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB	2019-2024	1926/QĐ-UBND, 31/10/2019; 97/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; 1892/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	355.896,000	116.000,000	366.000,000			116.000,000	345.896,000	116.000,000					Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Thông báo của Tỉnh ủy Cao Bằng số 261-TB/TU ngày 06/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 46 Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 266-TB/TU ngày 28/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy
	Dự án nhóm C																	
1	Tu bổ, tôn tạo Địa điểm lưu niệm đồng chí Hoàng Đình Gióng	Ban QLDABT&XD tỉnh Cao Bằng	TPCB			30.186,000	950,000	30.185,586			950,000	30.185,586	950,000					Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Thông báo số 266-TB/TU ngày 28/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy
III	Bảo vệ môi trường																	
III.1	Môi trường					15.000,000	0,000	15.000,000				15.000,000	13.161,000					
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025					15.000,000	0,000	15.000,000				15.000,000	13.161,000					
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					15.000,000	0,000	15.000,000				15.000,000	13.161,000					
	Dự án nhóm C																	
1	Dự án xử lý rác thải thị trấn Nguyễn Bình, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng	UBND huyện Nguyễn Bình	NB	2022-2025	2686/QĐ-UBND, 31/12/2021; 2095/QĐ-UBND ngày 30/6/2022	15.000,000		15.000,000			13.161,000	15.000,000	13.161,000					Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Thông báo số 266-TB/TU ngày 28/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy
IV	Các hoạt động kinh tế																	
IV.1	Giao thông					14.405.519,074	133.225,000	6.526.445,261				6.594.162,261	135.110,000					
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025					14.331.618,000	68.283,000	6.526.385,261				6.526.385,261	68.283,000					
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025					14.331.618,000	68.283,000	6.526.385,261				6.526.385,261	68.283,000					
	Dự án nhóm A					14.331.618,000	68.283,000	6.526.385,261				6.526.385,261	68.283,000					



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh quyết nghị			Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú
					Số Nghị quyết/Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển		
						(7)	(8)								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	
1	Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đông Dăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư	Ban QLDA/BXD các công trình giao thông tỉnh Cao Bằng	Tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn	2020-2025	1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của TTgCP; 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của TTgCP; 1199/QĐ-UBND ngày 15/9/2023	14.331.618.000	68.283.000	6.526.385.261			68.283.000	6.526.385.261	68.283.000	Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Bộ tri vốn theo phương án đã được thông qua tại Thông báo của Tỉnh ủy Cao Bằng số 261-TB/TU ngày 06/3/2024 Ban Thường vụ Tỉnh ủy; số 266-TB/TU ngày 28/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn; Giám kê hoạch vốn từ nguồn lãg thu ngân sách địa phương, tương ứng với phần điều chỉnh giám kê phần lãg từ nguồn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tỉnh bổ tri) và vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	
11.2	Các công trình công cộng tại các đô thị, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới					63.000.000	63.000.000	-			63.000.000	64.000.000	63.000.000		
(1)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					63.000.000	63.000.000	-			63.000.000	64.000.000	63.000.000		
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025														
	Dự án nhóm C														
1	Nâng cấp, cải tạo vỉa hè, hạ tầng Khu trung tâm hành chính tỉnh Cao Bằng	UBND thành phố Cao Bằng				63.000.000	63.000.000					63.000.000		Bổ trí vốn theo phương án đã được thông qua tại Thông báo của Tỉnh ủy Cao Bằng số 261-TB/TU ngày 06/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 46 Ban Thường vụ Tỉnh ủy; số 266-TB/TU ngày 28/3/2024 Thông báo kết luận Hội nghị lần thứ 47 Ban Thường vụ Tỉnh ủy	
11.3	Quy hoạch					10.901,074	1.942,000	60,000			3.827,000	3.777,000	3.827,000		
1	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu vực của khu phố Tam Lãng - Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	QH		1774/QĐ-UBND, 29/11/2022 của UBND tỉnh	5.129,233	857,000				857,000	857,000	857,000	nt	
2	Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu vực của khu phố Trà Lĩnh - Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	TK		1775/QĐ-UBND, 29/11/2022 của UBND tỉnh	2.420,341	420,000				420,000	420,000	420,000	nt	
3	Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng hai bên đường vào đồng Ngươn Ngao, xã Đàm Thủy, huyện Trưng Khánh (xã Cảnh Tiên cũ) xã Đức Hồng, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500	Sở Xây dựng tỉnh CB	TK		1903/QĐ-UBND, 06/10/2020 của UBND tỉnh	1.516,500	665,000				665,000	665,000	665,000	nt	
4	Quy hoạch chi tiết khu đất bằng chưa sử dụng xóm Pác Đông, (xã Cảnh Tiên cũ) xã Đức Hồng, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500	UBND huyện Trưng Khánh	TK		359/QĐ-UBND, 09/11/2021 của UBND huyện TK	122,000		10,000			112,000	122,000	112,000	nt	
5	Quy hoạch chi tiết khu di tích lịch sử Đền Hoàng Lục, xã Đình Phong, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng	UBND huyện Trưng Khánh	TK		1234/QĐ-UBND, 20/09/2023 của UBND tỉnh CB	685,000		10,000			675,000	685,000	675,000	nt	
6	Quy hoạch chi tiết khu tái định cư Đồng Lương (giai đoạn 2), thị trấn Trưng Khánh, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500	UBND huyện Trưng Khánh	TK		4530/QĐ-UBND, 13/12/2023 của UBND huyện TK	449,000		10,000			439,000	449,000	439,000	nt	



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chỉ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị			Điều chỉnh			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Ghi chú
					Số Nghị quyết/Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển		
						(7)	(8)									(9)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)			
7	Quy hoạch chi tiết Dự án Khu tái định cư Hiến Lễ, xã Lăng Hiếu, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500	UBND huyện Trưng Khánh	TK		4549/QĐ-UBND, 13/12/2023 của UBND huyện TK	579,000		10,000			569,000	579,000	569,000	nt			
8	Quy hoạch phân khu trung tâm thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trưng Khánh, tỉnh Cao Bằng tỷ lệ 1/2000	UBND huyện Trưng Khánh	TK					10,000			30,000		30,000	Bố trí vốn để lập nhiệm vụ quy hoạch			
9	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng	UBND huyện Quảng Hòa	QH					10,000			30,000		30,000	Bố trí vốn để lập nhiệm vụ quy hoạch			
10	Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Phục Hoà đến năm 2040	UBND huyện Quảng Hòa	QH					10,000			30,000		30,000	Bố trí vốn để lập nhiệm vụ quy hoạch			



## Phụ biểu

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÌNH HỒND TỈNH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG  
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**

*(Kèm theo Báo cáo số 345 /BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

TT	Danh mục dự án	Dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa đủ điều kiện giao (nguồn NSDP bổ sung cho chi ĐTPT)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
	<b>TỔNG SỐ</b>	96.935,000	
1	Cải tạo, nâng cấp Trụ sở Báo Cao Bằng	2.990,000	
2	Cải tạo, nâng cấp Trụ sở Đài phát thanh – Truyền hình Cao Bằng	3.000,000	
3	Các đồ án quy hoạch do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Xây dựng, UBND thành phố, UBND các huyện thực hiện	63.556,000	
3.1	Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 các khu vực: cửa khẩu Sóc Giang; cửa khẩu Pò Peo; khu vực lối mở Đình Phong; cửa khẩu Lý Vạn; lối mở Bản Khoàng; cửa khẩu Hạ Lang; khu vực Nà Lạn thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Cao Bằng	18.220,000	Đang triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch. Sẽ bố trí kế hoạch vốn khi nhiệm vụ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt
3.2	Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/5.000	3.074,000	nt
3.3	Quy hoạch phân khu phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	2.745,000	nt
3.4	Quy hoạch phân khu phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	4.555,000	nt
3.5	Quy hoạch phân khu phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	1.215,000	nt
3.6	Quy hoạch phân khu phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	3.285,000	nt
3.7	Điều chỉnh quy hoạch phân khu phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	2.539,000	nt
3.8	Điều chỉnh quy hoạch phân khu phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	3.196,000	nt
3.9	Điều chỉnh quy hoạch phân khu phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	2.295,000	nt
3.10	Quy hoạch phân khu xã Vĩnh Quang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	4.400,000	nt
3.11	Quy hoạch phân khu xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	4.546,000	nt
3.12	Quy hoạch phân khu trung tâm thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tỷ lệ 1/2000	2.783,000	nt



TT	Danh mục dự án (2)	Dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa đủ điều kiện giao (nguồn NSDP bổ sung cho chi ĐTP)	Ghi chú
(1)		(3)	(4)
3.13	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng	2.780,000	nt
3.14	Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Phục Hoà đến năm 2040	7.923,000	nt
4	Dự kiến dành lại để bố trí cho các nhiệm vụ, dự án (thuộc đối tượng đầu tư công) phát sinh trong thời gian tới	27.389,000	